

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 29-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Phi Hùng

Ông Bùi Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhãn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với Bị cáo:

Hồ Chí T, sinh năm 1991 tại D, L; Nơi thường trú: Ấp Đ, xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh T và bà Huỳnh Thị T; Có vợ và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Anh Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1987 (Chết)

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của Bị hại:

1. **Ông Huỳnh Văn H**, sinh năm: 1950, vắng mặt

2. **Bà Ung Thị T**, sinh năm: 1958, vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Văn H, bà Ung Thị T: Bà Huỳnh Thị Mộng T, sinh năm: 1979, có mặt

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 15/6/2021)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Ông Lâm Văn S**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện D, tỉnh Bạc Liêu, có mặt.

2. **Bà Huỳnh Thị Mộng T**, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre, có mặt.

3. **Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P**

Địa chỉ: T21 – 22, Tòa nhà MIPEC, số 229 S, quận Đ, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

4. **Tổng Công ty Bảo hiểm V**

Địa chỉ: Số 104 Đ, quận K, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. **Anh Lê Trường Giang E**, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Ấp M 1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bạc Liêu, có mặt.

2. **Anh Trần Thanh G**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp L, xã A, huyện D, tỉnh Bạc Liêu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 29/5/2021, Hồ Chí T điều khiển xe ô tô tải biển số 94C - 049.84 lưu thông trên quốc lộ 54 theo hướng từ Trà Ôn - Bình Minh (trên xe lúc này T có chở theo anh Lê Trường Giang E và Trần Thanh G). Khi đến đoạn Km 57 + 650 Quốc lộ 54 thuộc ấp H 2, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, T điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái của hướng đi thì va chạm với

xe mô tô biển số 59L1 - 323.13 do anh Huỳnh Văn T điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại. Khi hai xe va chạm nhau thì bửng chắn bên trái của xe ô tô tải va chạm vào gương chiếu hậu bên trái xe mô tô của anh T điều khiển và phần giá - mặt trước gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô tải va chạm vào vùng trán của anh T gây tai nạn làm anh T và xe mô tô ngã xuống lộ. Anh T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ. Đến khoảng 12 giờ 10 phút ngày 30/5/2021 thì anh T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 292/KLGD-PC09 ngày 01/6/2021 (việc khám nghiệm được tiến hành ngày 30/5/2021) thì nguyên nhân tử vong của anh Huỳnh Văn T là do: Chấn thương sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm hai phương tiện liên quan vụ tai nạn, xác định: vùng va chạm giữa hai phương tiện ở làn đường bên trái hướng xe T điều khiển (hướng Trà Ôn – Bình Minh), tâm vùng va chạm cách vạch kẻ phân làn là 0,85 mét.

Quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân chính (nguyên nhân trực tiếp) dẫn đến vụ tai nạn là do Hồ Chí T điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đi không đúng làn đường quy định (điều khiển xe lấn sang làn đường bên trái của hướng đi 0,85 mét) và xe của T điều khiển không đảm bảo an toàn kỹ thuật (do lắp thêm còi hơi sai quy định và âm lượng phát ra lớn hơn quy định; hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật) nên gây tai nạn. Hành vi của T đã vi phạm vào khoản 4 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSBM ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố Bị cáo Hồ Chí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Bị cáo Hồ Chí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Bị cáo Hồ Chí T mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái nón bảo hiểm, 01 cái mặt trong gương chiếu hậu; trả lại cho Bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C.

- Bị cáo Hồ Chí T khai nhận Cáo trạng đã nêu đúng hành vi phạm tội của Bị cáo. Lời nói sau cùng, Bị cáo ăn năn hối cải, xin được hưởng án treo.

- Bà Huỳnh Thị Mộng T không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm, xin cho Bị cáo được hưởng án treo.

- Ông Lâm Văn S không yêu cầu Bị cáo trả lại số tiền 50.000.000 đồng và không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy quá trình điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử Bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản ghi lời khai và Biên bản hỏi cung Bị can, Biên bản ghi lời khai Người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 29/5/2021, Bị cáo Hồ Chí T điều khiển xe ô tô tải biển số 94C – 049.84 lưu thông trên quốc lộ 54 theo hướng từ Trà Ôn – Bình Minh, khi đến đoạn Km 57 + 650 Quốc lộ 54 thuộc ấp H 2, xã T, thị xã M thì Bị cáo điều khiển xe lấn 0,85m sang làn đường bên trái của hướng đi nên xe của Bị cáo va chạm vào xe mô tô biển số 59L1 – 323.13 do anh Huỳnh Văn T điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại, đồng thời va chạm vào

vùng trái anh T, vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm anh T tử vong sau đó. Hành vi của Bị cáo Hồ Chí T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải lấn 0,85m sang làn đường bên trái của hướng đi mới dẫn đến tai nạn.

Hiện nay, tai nạn giao thông là vấn nạn nhức nhối của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục qua nhiều năm, bằng nhiều hình thức, nhưng vẫn còn một bộ phận người dân có ý thức rất kém như Bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với Bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình Bị hại, đại diện hợp pháp của Bị hại xin bãi nại cho Bị cáo, bản thân Bị cáo được tặng thưởng nhiều giấy khen và danh hiệu lao động tiên tiến, Bị cáo có ông bà ngoại, ông bà nội là người có công với cách mạng nên giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt Bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời do Bị cáo có nơi thường trú ổn định, chấp hành tốt pháp luật nên không cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội và miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình Bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường tổng cộng các khoản là 100.000.000 đồng và Bị cáo đã khắc phục xong. Bà Huỳnh Thị Mộng T đại diện cho gia đình Bị hại không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với ông Lâm Văn S không yêu cầu Bị cáo trả lại số tiền 50.000.000 đồng mà ông S đã bồi thường cho gia đình Bị hại và không yêu cầu Bị cáo bồi thường việc chiếc xe ô tô tải biển số 94C – 049.84 bị hư hỏng nên không đặt ra xem xét.

Đối với việc xe ô tô tải biển số 94C – 049.84 có tham gia mua bảo hiểm của Tổng Công ty Bảo hiểm V và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P, phía ông S có ý kiến sẽ tự thỏa thuận với Công ty Bảo hiểm nên dành cho ông Sáu và Công ty Bảo hiểm một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59L1 – 323.13 do bà Huỳnh Thị Mộng T làm chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét. Theo bà T thì bà có mua bảo hiểm cho xe mô tô này nhưng giấy chứng nhận mua bảo hiểm hiện nay không còn, mua bảo hiểm của Công ty nào thì bà Thu không nhớ, bà Thu cũng không yêu cầu Công ty bảo hiểm bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với cái nón bảo hiểm của anh T và mặt trong của gương chiếu hậu không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với giấy phép lái xe hạng C của Bị cáo, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho Bị cáo.

[5] Về án phí: Buộc Bị cáo Hồ Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Bị cáo Hồ Chí T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Hồ Chí T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/12/2021.

Giao Bị cáo Hồ Chí T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo Hồ Chí T.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của Bị hại, bà Huỳnh Thị Mộng T, ông Lâm Văn S không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Dành cho ông Lâm Văn S và Tổng Công ty Bảo hiểm V, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy 01 cái nón bảo hiểm, 01 cái mặt trong gương chiếu hậu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trả lại cho Bị cáo Hồ Chí T 01 giấy phép lái xe hạng C số: 940091005347 mang tên Hồ Chí T do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 14/6/2019 theo Biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 10/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Hồ Chí T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX. Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX. Bình Minh: 01
- Công an TX. Bình Minh: 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu: 01
- UBND xã Ninh Quới: 01
- Các Bị cáo, đại diện Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy